

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG**

Số: /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Mang Yang, ngày tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng
đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020**

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH:

1. Về Kế hoạch cải cách hành chính:

Thực hiện Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh về ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 của tỉnh Gia Lai; để chỉ đạo công tác CCHC năm 2020 trên địa bàn huyện, ngày 26/12/2019, UBND huyện Mang Yang đã ban hành Quyết định số: 3872/QĐ-UBND “Về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2020 của huyện Mang Yang”. Kế hoạch đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định. Tính đến 30/5/2020, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC được các cơ quan, đơn vị quan tâm triển khai thực hiện đạt 11/32 nhiệm vụ đã có sản phẩm cụ thể và tiếp tục triển khai thực hiện, một số nhiệm vụ đang triển khai thực hiện, yêu cầu báo cáo kết quả vào quý IV/2020.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành:

- Quyết định: Kế hoạch tổng kết chương trình CCHC giai đoạn 2011 – 2020 trên địa bàn huyện.

- Đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2019, 3 tháng đầu năm 2020, phục vụ công tác kiểm tra CCHC năm 2020 của UBND tỉnh; giải trình, bổ sung tài liệu kiểm chứng chấm điểm chỉ số CCHC năm 2019 của huyện; rà soát, khắc phục, xử lý các tồn tại, hạn chế, chuẩn bị các nội dung phục vụ công tác kiểm tra CCHC năm 2020 của trung ương tại tỉnh và của tỉnh tại huyện; báo cáo hàng tháng việc thực hiện nhiệm vụ CCHC; giải trình lý do trừ điểm qua kết quả chấm điểm chỉ số CCHC năm 2019; đề nghị góp ý Bộ Chỉ số CCHC mới thay thế Quyết định số 83/QĐ-UBND và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Báo cáo giải trình, bổ sung tài liệu kiểm chứng phục vụ công tác chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC năm 2019; tình hình thực hiện nhiệm vụ CCHC phục vụ công tác kiểm tra CCHC năm 2020; tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình CCHC Nhà nước giai đoạn 2011 – 2020 trên địa bàn huyện; đánh giá, rút kinh nghiệm về Chỉ số CCHC năm 2019 của huyện và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao Chỉ số CCHC của huyện những năm tiếp theo.

- Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ CCHC năm 2020; hội nghị đánh giá Chỉ số CCHC năm 2019 và chuẩn bị phục vụ công tác kiểm tra CCHC năm 2020 của tỉnh tại huyện.

3. Về kiểm tra cải cách hành chính.

Nhằm tăng cường công tác CCHC năm 2020 trên địa bàn huyện, UBND huyện đã ban hành Quyết định số: 182/QĐ-UBND ngày 07/02/2020 về ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020. Dự kiến hoàn thành việc kiểm tra trong tháng 6/2020.

4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính:

UBND huyện đã ban hành Quyết định số: 3871/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 về Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2020 của huyện Mang Yang để quán triệt cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhận thức rõ hơn về các mục tiêu, nội dung, trách nhiệm của mình trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và thu hút rộng rãi sự tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong việc giám sát quá trình thực hiện cải cách hành chính.

Trong 6 tháng đầu năm, UBND huyện đã ban hành Công văn số 81/UBND-TH ngày 10/02/2019 về niêm yết, công khai TTHC để yêu cầu các cơ quan rà soát, niêm yết công khai đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

Duy trì việc công khai địa chỉ cơ quan, website, số điện thoại tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị và hộp thư điện tử đề cá nhân, tổ chức nhận biết các kênh thông tin phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính tại Buu điện huyện; duy trì việc cập nhật thông tin về CCHC trên Cổng TTĐT huyện.

Trong 6 tháng đầu năm 2020, UBND huyện đã thường xuyên phát thanh các tin, bài về CCHC trên sóng phát thanh huyện và tăng cường tuyên truyền CCHC trong nội bộ cơ quan, đơn vị thông qua việc tổ chức hội nghị về CCHC và các thông báo kết luận để tiếp tục tuyên truyền, chỉ đạo cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ CCHC.

Chỉ đạo Phòng Văn hóa – Thông tin phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện thiết kế tờ rơi tuyên truyền TTHC và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn huyện; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền khác theo kế hoạch.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH:

1. Cải cách thể chế:

1.1. Công tác ban hành, rà soát VBQPPL.

Để triển khai công tác văn bản QPPL trên địa bàn huyện, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 27/12/2019 về triển khai công tác văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Văn bản số 62/PTP-HCTP ngày 19/5/2020 về góp ý dự thảo quyết định bãi bỏ một phần văn bản quy phạm pháp luật để hướng dẫn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện.

Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật năm 2015, trong 6 tháng đầu năm 2020 trên địa bàn huyện không ban hành văn bản quy phạm pháp luật nào (Do luật không giao theo Điều 30, Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015).

Đang tiến hành kiểm tra công tác văn bản QPPL tại 06 xã theo Quyết định số 182/QĐ-UBND ngày 07/02/2020 của UBND huyện về ban hành kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020, dự kiến hoàn thành trong tháng 6/2020. Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật: Đang được triển khai, thực hiện theo kế hoạch.

1.2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật.

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 27/12/2019 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý về xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Văn bản số 147/UBND-TP ngày 28/02/2020 về hướng dẫn công tác theo dõi thi hành pháp luật và quản lý về xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Quyết định số 745/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 về thành lập Đoàn điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện Mang Yang năm 2020; Văn bản số 638/UBND-TP ngày 25/5/2020 về triển khai thực hiện Nghị định số 19/2020/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong công tác xử lý vi phạm hành chính.

Về hoạt động kiểm tra tình hình thi hành pháp luật: Đang xây dựng Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, dự kiến sẽ thực hiện kiểm tra tại 03 xã vào tháng 9/2020.

2. Cải cách thủ tục hành chính:

2.1. Việc cập nhật, công khai, niêm yết TTHC.

Chỉ đạo các phòng, ban đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn duy trì việc niêm yết, công khai các TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, xã để người dân, doanh nghiệp tra cứu, áp dụng; đồng thời hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tiến hành sửa đổi, niêm yết theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ KSTTHC. Cụ thể, UBND huyện đã ban hành Công văn số 81/UBND-TH ngày 10/02/2020 về việc niêm yết công khai TTHC; Công văn số 25/VP-TH ngày 17/4/2020 về việc đôn đốc niêm yết TTHC.

2.2 Tình hình thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức trong việc xử lý hồ sơ TTHC trễ hạn.

Việc thực hiện xin lỗi bằng văn bản cá nhân, tổ chức đối với hồ sơ quá hạn giải quyết đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện.

2.3. Tình hình thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 được các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện.

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện và cấp xã hoạt động có hiệu quả, đảm bảo là đầu mối thực hiện tiếp nhận và trả kết quả cho tổ chức và công dân.

Từ ngày 15/12/2019 đến ngày 28/5/2020, theo thống kê trên phần mềm một cửa điện tử huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện tiếp nhận 966 hồ sơ, trả quá hạn: 06 hồ sơ¹, trả đúng hạn: 834 hồ sơ, đang giải quyết: 126 hồ sơ (trong đó, đang giải quyết đúng hạn: 124 hồ sơ, đang giải quyết trễ hạn: 02 hồ sơ²). Tổng hợp kết quả giải quyết TTHC trong 6 tháng đầu năm của cấp huyện, xã, số liệu cụ thể như sau:

(Có kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC, xin lỗi đối với TTHC trễ hạn kèm theo)

2.4. Việc rà soát, đánh giá TTHC.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 về việc phê duyệt kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2020, trong đó tập trung rà soát 01 TTHC lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

2.5. Kết quả thực hiện giải quyết phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC thuộc thẩm quyền.

Thực hiện công khai, niêm yết số điện thoại, hòm thư góp ý đặt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, công dân phản ánh, kiến nghị những khó khăn, vướng mắc về thủ tục hành chính theo đúng mẫu quy định tại Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính. 6 tháng đầu năm 2020 UBND huyện không tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính.

¹ Hồ sơ Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình cá nhân cho Nguyễn Thị Đăng; Hồ sơ cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Lê Phước Nhã; hồ sơ Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu cho Nguyễn Xuân Hương; hồ sơ tách thửa có nhu cầu cấp giấy chứng nhận cho Nguyễn Thị Đăng; hồ sơ đính chính Giấy chứng nhận đã cấp cho Đặng Thị Tuyết Mai; hồ sơ đính chính Giấy chứng nhận đã cấp cho Nguyễn Văn Thành; hồ sơ kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của UBND cấp huyện theo phân cấp cho UBND huyện Mang Yang.

² Hồ sơ Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu cho An Văn Sáng; thủ tục giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất cho Cộng đồng dân cư Klah.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

- Đăng ký thí điểm sắp xếp lại cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện (giải thể phòng Y tế); Giao biên chế hành chính, số lượng người làm việc, HĐLĐ 68 năm 2020 cho các cơ quan, đơn vị

- Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan, đơn vị đúng theo quy định.

- Tiếp tục triển khai đề án sắp xếp, kiện toàn các tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo NQ số 18 và NQ số 19.

- Tình hình sử dụng, quản lý biên chế: Hầu hết các cơ quan hành chính đã căn cứ vào danh mục vị trí việc làm phân công công chức chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm và kiêm nhiệm các vị trí khác theo đúng quy định. Tiếp tục triển khai rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục vị trí việc làm, hoàn thiện cơ cấu công chức, chức danh nghề nghiệp trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

- Kiểm tra: Ban hành Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 18/3/2020 của UBND huyện về kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

- Quản lý cán bộ: Đề nghị tỉnh giảm biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP của chính phủ 01VC; đề nghị nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ 02 CC;

- Tình hình thực hiện quy chế làm việc: Duy trì thực hiện quy chế làm việc của UBND huyện, cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã theo đúng quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện việc phân cấp quản lý theo quy định.

** Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:*

UBND cấp huyện và 12/12 xã thị trấn đã có Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đi vào hoạt động ổn định và phục vụ nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

Số lượng hồ sơ tiếp nhận và giải quyết tại Bộ phận một cửa cấp huyện, xã và thực hiện việc xin lỗi đối với các hồ sơ trễ hạn, cụ thể như sau:

(Có phụ lục kèm theo)

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Triển khai rà soát, thống kê tuyển đặc cách 15 giáo viên đã có hợp đồng lao động và đóng BHXH từ ngày 31/12/2015 trở về trước theo văn bản số 132/SNV-CCVC ngày 04/02/2020 của Sở Nội vụ tỉnh.

- Triển khai quy trình đề nghị tiếp nhận viên chức vào công chức không qua thi tuyển đối với 02 trường hợp; giải quyết cho CCVC nghỉ hưu trước tuổi 06 tháng đầu năm 2020 theo NĐ 108, NĐ113 cho 02 VC.

- Ban hành: Kế hoạch tinh giản biên chế công chức hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện và cấp xã năm 2020; Kế hoạch thực hiện Chuyên đề năm 2020 “Tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trên địa bàn huyện.

- Rà soát các vị trí công tác để xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

- Đăng ký nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức lên chuyên viên chính hoặc tương đương, chuyên viên cao cấp năm 2020; cử 01 viên chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III.

- Ban hành Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2019 (Kế hoạch số: 11/KH-UBND ngày 11/02/2020 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2020).

- Cử đi học lớp Trung cấp LLCT-HC 05 CCVC; bổ nhiệm ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho 125 CCVC; đăng ký 08 công chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch công chức lên chuyên viên chính hoặc tương đương năm 2020. Trong 6 tháng đầu năm 2020, chưa cử CBCC đi bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và tập huấn cho cán bộ, công chức cấp xã.

- Triển khai các nhiệm vụ khác theo quy định.

5. Cải cách tài chính công.

- Ban hành Quyết định số: 3041/QĐ-UBND và 3043/QĐ-UBND ngày 23/11/2018 về việc giao dự toán thu chi ngân sách năm 2019 cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị bố trí, sử dụng kinh phí hiệu quả, đồng thời thực hiện đầy đủ chế độ công khai ngân sách theo quy định.

- Đến nay, Ủy ban nhân dân huyện có 13/13 cơ quan, đơn vị được giao triển khai và thực hiện việc tự chủ về tài chính theo Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ đạt 100%; Có 42/42 đơn vị sự nghiệp được giao triển khai thực hiện tự chủ về tài chính theo Nghị định số: 43/2006/NĐ-CP; Nghị định số: 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ đạt 100%. Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp được giao tự chủ về tài chính đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công của cơ quan, đơn vị và thực hiện tốt các quy chế công khai tài chính, chi đúng tiêu chuẩn, định mức theo quy chế chi tiêu nội bộ cùng với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, từng bước phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc kiểm tra, giám sát quá trình sử dụng ngân sách nhà nước.

6. Hiện đại hóa hành chính.

6.1. Ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước:

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện triển khai thực hiện đạt hiệu quả Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 20/3/2020 “*Kế hoạch Ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2020*”; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 17/4/2020 “*Kế hoạch Công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn huyện Mang Yang năm 2020*”.

Cổng Thông tin điện tử huyện xây dựng 01 chuyên mục Cải cách hành chính. Từ 01/01 đến 30/5/2020 đã đăng tải 15 tin, 13 văn bản về CCHC. Cập nhật, đăng tải 299 bộ thủ tục hành chính dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện và 167 bộ thủ tục hành chính dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã, thị trấn trên Cổng thông tin điện tử.

Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện phối hợp với Văn phòng HĐND & UBND huyện triển khai công tác công khai tiến độ, kết quả giải quyết TTHC của UBND cấp xã trên Trang TTĐT thành phần cấp xã.

95% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính của huyện hoàn toàn dưới dạng điện tử; 100% cơ quan thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống QLVBDH từ cấp tỉnh, cấp huyện đến cấp xã; 30 cơ quan hành chính của huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn được cấp chứng thư số; 90% cán bộ lãnh đạo có thẩm quyền ký các văn bản của cơ quan nhà nước được cấp chữ ký số; tỷ lệ cán bộ, công chức sử dụng hộp thư công vụ trong trao đổi công việc từ 90% trở lên.

2.1. Ứng dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (QLVBĐH)

Việc sử dụng hệ thống QLVB&ĐH đã được các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn quan tâm triển khai thực hiện. Tỷ lệ cán bộ, công chức sử dụng phần mềm QLVBDH đạt 100%; Lãnh đạo UBND huyện, UBND các xã, thị trấn đã trực tiếp phê duyệt văn bản điện tử.

Việc trao đổi văn bản giữa UBND cấp huyện và UBND cấp xã được quan tâm, chỉ đạo thực hiện, tỷ lệ văn bản trao đổi giữa UBND cấp xã với huyện đạt 90%.

2.2. Sử dụng chữ ký số do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp.

Tiếp tục rà soát, bổ sung thông tin và lập hồ sơ cấp chứng thư số chuyên dùng Chính phủ cho 33 cá nhân và cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

6.2. Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính:

Việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO đã được lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện quan tâm, chỉ đạo.

Trong 6 tháng đầu, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 12/02/2020 về việc xây dựng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 năm 2020; Quyết định số 74^A/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 về việc ban hành Mục tiêu chất lượng theo tiêu chuẩn ISO áp dụng tại UBND huyện Mang

Yang; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 12/02/2020 của UBND huyện về Kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008.

Năm 2020, việc xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 được UBND huyện triển khai tại 10 cơ quan, đơn vị, gồm: Phòng Nội vụ huyện (03 lĩnh vực với 27 thủ tục), phòng Tư pháp (03 lĩnh vực với 28 thủ tục), phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (03 thủ tục), phòng Tài chính – Kế hoạch (01 lĩnh vực với 03 thủ tục), phòng Kinh tế và Hạ tầng (04 lĩnh vực với 24 thủ tục), phòng Tài nguyên và Môi trường (04 thủ tục), phòng Giáo dục và Đào tạo (31 thủ tục), phòng Văn hóa và Thông tin (02 lĩnh vực với 10 thủ tục), phòng Lao động, Thương binh và Xã hội (02 lĩnh vực với 21 thủ tục), Thanh tra huyện (05 thủ tục).

Thường xuyên chỉ đạo các đơn vị cập nhật đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan theo yêu cầu của Hệ thống quản lý chất lượng; tiến hành rà soát về mặt thời gian giải quyết, quy trình thực hiện và thành phần hồ sơ giữa thủ tục hành chính áp dụng ISO và Bộ thủ tục hành chính dùng chung cấp huyện; chỉnh sửa một số biểu mẫu phù hợp với tình hình thực tế.

Thực hiện Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về việc xây dựng, chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019-2021; UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 18/12/2019 về việc xây dựng, chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước của huyện Mang Yang giai đoạn 2019-2021.

Thông qua áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện, lãnh đạo đơn vị điều hành công việc có hiệu quả hơn nhờ thiết lập cơ chế giải quyết công việc rành mạch và thống nhất. Cán bộ, công chức được phân công trách nhiệm rõ ràng trong quá trình xử lý công việc, tạo thói quen làm việc khoa học, hiệu quả nhờ việc tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình đã xây dựng, thực hiện được trách nhiệm, quyền hạn của mình đúng nơi, đúng thẩm quyền.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Những ưu điểm.

UBND huyện đã kịp thời xây dựng và triển khai các Kế hoạch trong năm như: Kế hoạch CCHC, Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC, Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và các văn bản chỉ đạo điều hành trên địa bàn huyện và thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên nhằm giúp cán bộ, công chức và nhân dân hiểu được chủ trương, đường lối, của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách hành chính, thực hiện công tác cải cách hành chính có hiệu quả.

Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách thể chế và cải cách thủ tục hành chính một cách kịp thời. Sao gửi các Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh về TTHC đến các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trên địa bàn huyện để triển khai thực hiện và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân; đảm bảo việc giải quyết các TTHC đạt hiệu quả, tiết kiệm thời gian và chi phí cho tổ chức cá nhân theo quy định của pháp luật. Đến nay, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa các cấp đã đi vào hoạt động có hiệu quả; đã bố trí cán bộ, công chức có năng lực chuyên môn và nhiệt tình trong công tác tạo điều kiện thuận lợi khi giải quyết công việc.

Hầu hết các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện và các xã, thị trấn đã được phân cấp quản lý và thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính; đội ngũ cán bộ, công chức tại các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đã được quan tâm về công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tập huấn để phục vụ công tác; có đạo đức tốt, tác phong, lễ lối làm việc đúng quy định để phục vụ nhân dân.

Ý thức tổ chức kỷ luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được nâng cao, tác phong chuyên nghiệp, thái độ phục vụ nhân dân được cải thiện rõ rệt, giảm phiền hà, những nhiễu trong tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan nhà nước ở cấp huyện, xã được UBND tỉnh, huyện quan tâm và đưa vào sử dụng đồng bộ, có hiệu quả tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

2. Những tồn tại hạn chế.

Tình trạng trễ hạn hồ sơ giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện vẫn còn, nguyên nhân số lượng hồ sơ nhiều dẫn đến việc giải quyết TTHC còn chậm trễ.

- Tỷ lệ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, 4; hồ sơ phát sinh tiếp nhận/trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI còn thấp.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020.

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC và Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC trên địa bàn huyện.

- Báo cáo, tổng hợp kết quả tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần chỉ số CCHC huyện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

2. Về cải cách thể chế:

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch trọng tâm công tác văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020 đảm bảo các nội dung, yêu cầu theo kế hoạch và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

3. Về cải cách thủ tục hành chính:

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch rà soát TTHC năm 2020.

4. Về cải cách tổ chức bộ máy và xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CB, CC, VC:

- Tiếp tục triển khai đề án sắp xếp, kiện toàn các tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo NQ số 18 và NQ số 19.
- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

5. Về cải cách tài chính công và hiện đại hóa nền hành chính:

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các cơ quan hành chính và triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ.
- Tiếp tục tham mưu đôn đốc các đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện theo kế hoạch UDCNTT năm 2020; duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử đạt hiệu quả; duy trì ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện.

Trên đây là kết quả triển khai công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2020 của UBND huyện Mang Yang.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh (b/c);
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NC, CCHC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Báo cáo kết quả thực hiện xin lỗi tổ chức, công dân đối với các hồ sơ quá hạn giải quyết của UBND huyện Mang Yang

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày / /2020 của UBND huyện Mang Yang)

TT	Lĩnh vực/TTHC	Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong quý 6 tháng/2020			Số hồ sơ giải quyết trong 6 tháng/2020									Số hồ sơ đang giải quyết									Lũy kế hồ sơ giải quyết trong 6 tháng/2020				
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó						Tổng số	Trong đó						Tổng số	Trong đó							
			Số hồ sơ chưa giải quyết từ quý trước chuyển qua	Tổng số hồ sơ tiếp nhận mới trong quý		Giải quyết đúng hạn	Giải quyết quá hạn	Lý do	Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm chính	Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm liên quan	Văn bản xin lỗi		Số lần xin lỗi trên 1 hồ sơ TTHC	Hình thức xử lý	Đang trong hạn giải quyết	Quá hạn giải quyết	Lý do	Đơn vị chịu trách nhiệm chính		Đơn vị trách nhiệm liên quan	Văn bản xin lỗi	Số lần xin lỗi trên 1 hồ sơ TTHC	Hình thức xử lý	Giải quyết đúng hạn	Giải quyết quá hạn	Đang trong giai đoạn giải quyết	Tổng số văn bản xin lỗi
1	2	3 = 4 + 5 3 = 6 + 14	4	5	6 = 7 + 8	7	8	9	10	11	12	13	14	15 = 16 + 17	16	17	18	19	20	21	22	23	24 = 25 + 26	25	26	27	28
I	Cấp huyện																										
1	Lĩnh vực Quản lý Đô thị; công thương	95	0	95	69	68	1	0	0	0	0	0	0	26	26	0	0	0	0	0	0	95	68	1	26	0	
1.1	Thẩm định báo cáo KTKT, dự toán (1 bước)	79	0	79	63	63								16	16	0						79	63	0	16	0	
1.2	Kiểm tra công tác nghiệm thu dự công trình vào sử dụng	15	0	15	5	4	1	Qiêm click chuyển trên hệ thống						10	10	0						15	4	1	10		
1.3	Cấp GPXD bản lẻ Thuộc lá	1	0	1	1	1	0							0	0	0						1	1	0	0		
2	Lĩnh vực Đăng ký kinh doanh	48	0	48	48	48	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	48	48	0	0	0	
2.1	Thành lập Hợp tác xã	3	0	3	3	3	0							0	0	0						3	3	0	0	0	
2.2	Giải thể Hợp tác xã	1	0	1	1	1	0							0	0	0						1	1	0	0		
2.3	Đăng ký hộ kinh doanh	25	0	25	25	25	0							0	0	0						25	25	0	0		
2.4	Thay đổi nội dung kinh doanh	12	0	12	12	12	0							0	0	0						12	12	0	0	0	
2.5	Thu hồi giấy phép kinh doanh	7	0	7	7	7	0							0	0	0						7	7	0	0		
3	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	150	0	150	150	150	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	150	150	0	0	0	
3.1	Mai táng phí	32	0	32	32	32	0							0	0	0						32	32	0	0		
3.2	Trợ cấp hàng tháng	99	0	99	99	99	0							0	0	0						99	99	0	0		
3.3	Chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng	19	0	19	19	19	0							0	0	0						19	19	0	0		
4	Lĩnh vực Đất đai - Môi trường																										
4.1	Phòng TNMT	45	16	29	43	42	1	0	0	0	1	1	0	2	2	0	0	0	0	0	0	45	42	1	3	1	
a	Đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường	1	0	1	0	0	0							1	1	0						1	0	0	1		

TT	Lĩnh vực/TTHC	Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong quý 6 tháng/2020				Số hồ sơ giải quyết trong 6 tháng/2020										Số hồ sơ đang giải quyết				Lấy kế hồ sơ giải quyết trong 6 tháng/2020			
		Trong đó		Tổng số	Giải quyết đúng hạn	Giải quyết quá hạn	Lý do	Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm chính	Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm liên quan	Số lần xin lỗi trên 1 hồ sơ TTHC	Hình thức xử lý	Tổng số	Đang hạn giải quyết	Lý do	Đơn vị chịu trách nhiệm chính	Đơn vị chấp hành liên quan	Số lần xin lỗi trên 1 hồ sơ TTHC	Hình thức xử lý	Tổng số	Giải quyết đúng hạn	Giải quyết quá hạn	Đang trong hạn giải quyết	Tổng số
		Số hồ sơ chưa giải quyết từ trước chuyển qua	Số hồ sơ tiếp nhận mới trong quý																				
5.1	Cấp GCN dự kiến cung cấp dịch vụ	2	0	2	2	0	0					0	0	0					2	2	0	0	0
5.2	Điều chỉnh giá cước công cộng	2	0	2	2	0	0					0	0	0					2	2	0	0	0
6	Lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo	27	0	27	27	0	0					0	0	0					27	27	0	0	0
6.1	Chính sách an sinh xã hội	19	0	19	19	0	0					0	0	0					19	19	0	0	0
6.2	Học sinh chuyên trường	8	0	8	8	0	0					0	0	0					8	8	0	0	0
7	Lĩnh vực Tư pháp	8	0	8	8	0	0					0	0	0					8	8	0	0	0
7.1	Cải thiện hồ tịch	3	0	3	3	0	0					0	0	0					3	3	0	0	0
7.2	Thay đổi hồ tịch	1	0	1	1	0	0					0	0	0					1	1	0	0	0
7.3	Bổ sung hồ tịch	1	0	1	1	0	0					0	0	0					1	1	0	0	0
7.4	Cấp bản sao trích lục hồ tịch	2	0	2	2	0	0					0	0	0					2	2	0	0	0
7.5	Đăng ký kết hôn yếu tố nước ngoài	1	0	1	1	0	0					0	0	0					1	1	0	0	0
II	Cấp xã	6267	0	6267	6267	0	0					0	0	0					6267	6267	0	0	0
1	Xã Kon Thup	1024	0	1024	1024	0	0					0	0	0					1024	1024	0	0	0
1.1	Lĩnh vực Dân dân - Môi trường	1	0	1	1	0	0					0	0	0					1	1	0	0	0
1.2	Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch	951	0	951	944	7						0	0	0					951	944	7		
1.3	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	20	0	20	20	0						0	0	0					20	20	0		
1.4	Bảo hiểm cho trẻ dưới 6 tuổi	52	0	52	52	0						0	0	0					52	52	0		
2	Xã Kon Ching	453	0	453	453	0	0					0	0	0					453	453	0	0	0
2.1	Lĩnh vực Dân dân - Môi trường	0	0	0	0	0	0					0	0	0					0	0	0	0	0
2.2	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	6	0	6	6	0	0					0	0	0					6	6	0	0	0
2.3	Lĩnh vực Nguồn cơ công	2	0	2	2	0	0					0	0	0					2	2	0	0	0
2.4	Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch	445	0	445	445	0	0					0	0	0					445	445	0	0	0
3	Xã Đak Yá	691	0	691	691	0	0					0	0	0					691	691	0	0	0
3.1	Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch	656	0	656	656	0	0					0	0	0					656	656	0	0	0
3.2	Thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi	18	0	18	18	0	0					0	0	0					18	18	0	0	0
3.3	Lĩnh vực Dân dân - Môi trường	8	0	8	8	0	0					0	0	0					8	8	0	0	0
3.4	Bảo trợ xã hội	9	0	9	9	0	0					0	0	0					9	9	0	0	0
4	Xã Đak Thôn	128	0	128	128	0	0					0	0	0					128	128	0	0	0
4.1	Lĩnh vực Dân dân	0	0	0	0	0	0					0	0	0					0	0	0	0	0
4.2	Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch	81	0	81	80	1						0	0	0					81	81	1	0	0
4.3	Lĩnh vực đăng ký quân lý cư trú	1	0	1	1	0						0	0	0					1	1	0		
4.4	Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội	46	0	46	46	0						0	0	0					46	46	0		
5	Xã Đak Đrăng	447	0	447	447	0	0					0	0	0					447	447	0	0	0
5.1	Lĩnh vực Dân dân - Môi trường	87	0	87	87	0	0					0	0	0					87	87	0	0	0
5.3	Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch	232	0	232	232	0	0					0	0	0					232	232	0	0	0
5.4	Lĩnh vực đăng ký quân lý cư trú	123	0	123	123	0	0					0	0	0					123	123	0	0	0
5.5	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	5	0	5	5	0	0					0	0	0					5	5	0	0	0
6	Thị trấn Kon Dơng	1513	0	1513	1513	0	0					0	0	0					1513	1513	0	0	0
6.1	Lĩnh vực Dân dân - Môi trường	10	0	10	10	0	0					0	0	0					10	10	0	0	0
6.2	Lĩnh vực hành chính Tư pháp	1487	0	1487	1487	0	0					0	0	0					1487	1487	0	0	0
6.4	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	16	0	16	16	0	0					0	0	0					16	16	0	0	0
7	Xã Đak Ar	198	0	198	198	0	0					0	0	0					198	198	0	0	0
7.1	Lĩnh vực Dân dân - Môi trường	1	0	1	1	0	0					0	0	0					1	1	0	0	0
7.2	Lĩnh vực hành chính Tư pháp	157	0	157	157	0	0					0	0	0					157	157	0	0	0
7.3	Lĩnh vực quân lý cư trú	37	0	37	37	0	0					0	0	0					37	37	0	0	0
7.4	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	3	0	3	3	0	0					0	0	0					3	3	0	0	0
8	Xã Đak Jơ Ta	292	0	292	292	0	0					0	0	0					292	292	0	0	0
8.1	Lĩnh vực Dân dân - Môi trường	0	0	0	0	0	0					0	0	0					0	0	0	0	0
8.2	Giải quyết đơn (đơn báo cáo)	0	0	0	0	0	0					0	0	0					0	0	0	0	0
8.3	Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch	281	0	281	281	0	0					0	0	0					281	281	0	0	0
8.4	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	11	0	11	11	0	0					0	0	0					11	11	0	0	0
9	Xã Ayun	762	0	762	762	0	0					0	0	0					762	762	0	0	0
9.1	Lĩnh vực khiếu nại, kiến nghị	1	0	1	1	0	0					0	0	0					1	1	0	0	0
9.2	Lĩnh vực MT, ĐD	69	0	69	69	0	0					0	0	0					69	69	0	0	0
9.3	Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch	442	0	442	442	0	0					0	0	0					442	442	0	0	0
9.4	Lĩnh vực đăng ký quân lý cư trú	231	0	231	231	0	0					0	0	0					231	231	0	0	0
9.5	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	19	0	19	19	0	0					0	0	0					19	19	0	0	0
10	Xã Tru	288	0	288	288	0	0					0	0	0					288	288	0	0	0
10.1	Lĩnh vực khiếu nại tố cáo	0	0	0	0	0	0					0	0	0					0	0	0	0	0
10.2	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	3	0	3	3	0	0					0	0	0					3	3	0	0	0
10.3	Lĩnh vực Dân dân - Môi trường	2	0	2	2	0	0					0	0	0					2	2	0	0	0

TT	Lĩnh vực/TTHC	Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong quý 6 tháng/2020			Số hồ sơ giải quyết trong 6 tháng/2020									Số hồ sơ đang giải quyết									Lũy kế hồ sơ giải quyết trong 6 tháng/2020				
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó						Tổng số	Trong đó						Tổng số	Trong đó							
			Số hồ sơ chưa giải quyết từ quý trước chuyển qua	Tổng số hồ sơ tiếp nhận mới trong quý		Giải quyết đúng hạn	Giải quyết quá hạn	Lý do	Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm chính	Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm liên quan	Văn bản xin lỗi		Số lần xin lỗi trên 1 hồ sơ TTHC	Hình thức xử lý	Đang trong hạn giải quyết	Quá hạn giải quyết	Lý do	Đơn vị chịu trách nhiệm chính		Đơn vị chịu trách nhiệm liên quan	Văn bản xin lỗi	Số lần xin lỗi trên 1 hồ sơ TTHC	Hình thức xử lý	Giải quyết đúng hạn	Giải quyết quá hạn	Đang trong giai đoạn giải quyết	Tổng số văn bản xin lỗi
10.4	Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch	181	0	181	181	178	3	Thực tế đã trả đúng hạn nhưng quên kích chuyển trên hệ thống					0	0	0								181	181	0		
10.5	Lĩnh vực khác	102	0	102	102	102	0						0	0	0								102	102	0		
11	Xã Lơ Pang	225	0	225	225	225	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	225	225	0	0	0	
11.1	Lĩnh vực Đất đai - Môi trường	0	0	0	0	0	0						0	0	0							0	0	0			
11.2	Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch	96	0	96	96	96	0						0	0	0							96	96	0			
11.3	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	39	0	39	39	39	0						0	0	0							39	39	0			
11.4	Lĩnh vực đăng ký quản lý cư trú	90	0	90	90	90	0						0	0	0							90	90	0			
12	Xã Dak Ta Ley	246	0	246	246	246	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	246	246	0	0	0		
12.1	Lĩnh vực Đất đai - Môi trường	6	0	6	6	6	0						0	0	0							6	6	0			
12.2	Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch	172	0	172	172	172	0						0	0	0							172	172	0			
12.3	Lĩnh vực đăng ký quản lý cư trú	49	0	49	49	49	0						0	0	0							49	49	0			
12.4	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	2	0	2	2	2	0						0	0	0							2	2	0			
12.5	Thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi	17	0	17	17	17	0						0	0	0							17	17	0			